

(V/v hướng dẫn TTSP cuối khoá cho
sinh viên hệ đại học năm học 2009 – 2010)

Thái Nguyên, ngày 06 tháng 01 năm 2010

Kính gửi: Các đơn vị có liên quan

- Căn cứ Quy chế 25/2006/BGD&ĐT ngày 26 tháng 6 năm 2006 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về tổ chức đào tạo, kiểm tra thi và công nhận tốt nghiệp Đại học và Cao đẳng hệ chính quy, cử tuyển và đào tạo theo địa chỉ.
- Căn cứ kế hoạch năm học 2009-2010 của Trường ĐH Sư phạm-ĐH Thái Nguyên.
- Căn cứ kế hoạch công tác NVSP của sinh viên ĐH - CĐ hệ chính quy năm học 2009 – 2010.

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên hướng dẫn các đơn vị trong trường triển khai kế hoạch thực tập sư phạm (TTSP) của sinh viên cuối khoá như sau:

1. Mục đích

- Giúp sinh viên tìm hiểu trường thực tập trên các mặt: hoạt động của nhà trường, của giáo viên, học sinh, sinh viên qua các hoạt động giảng dạy, học tập, công tác chủ nhiệm lớp và các hoạt động Đoàn, Đội, Hội sinh viên...
- Giúp sinh viên làm quen, hình thành và rèn luyện các kỹ năng như: kỹ năng chủ nhiệm lớp, dạy học...

2. Yêu cầu

- Tất cả sinh viên cuối khoá đều phải tham gia thực tập sư phạm và thực hiện đầy đủ nội dung của đợt thực tập sư phạm.
- Tất cả các khoa, phòng, ban chức năng của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đều có trách nhiệm đối với công tác thực tập sư phạm và tạo mọi điều kiện thuận lợi để cán bộ giảng dạy và sinh viên tiến hành thực tập đạt kết quả tốt.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Thời gian : Từ ngày 01/03 đến ngày 17/04/2010 (7 tuần).

3.2. Tổ chức thực hiện

3.2.1. Ban chỉ đạo thực tập sư phạm

3.2.1.1. Ban chỉ đạo TTSP của trường ĐHS - ĐHTN gồm:

- Hiệu trưởng: Trưởng ban

- Phó hiệu trưởng phụ trách đào tạo: Phó trưởng ban
- Trưởng phòng Đào tạo: Ủy viên thường trực.
- Trưởng hoặc Phó các phòng ban chức năng, Trưởng hoặc Phó trưởng các khoa và chuyên viên phòng Đào tạo: Ủy viên.

3.2.1.2. Ban chỉ đạo của Trường thực tập

- Trưởng ban: Hiệu trưởng hoặc P. Hiệu trưởng.
- Phó ban: P. Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn hoặc thư ký Hội đồng trường, Bí thư Đoàn thanh niên...

- ủy viên: Giáo viên hướng dẫn, Trưởng đoàn TTSP...

3.2.1.3. Biên chế đoàn giáo sinh TTSP

* Hệ Đại học: Mỗi đoàn thực tập có từ 20 đến 50 giáo sinh các ngành. Các ngành Tiếng Trung Quốc, Tiếng Nga, Giáo dục Tiểu học, Tâm lý Giáo dục, Mầm non tổ chức thành đoàn riêng, mỗi đoàn từ 20 đến 25 giáo sinh.

* Hệ Cao đẳng: Mỗi đoàn thực tập có từ 20 đến 30 giáo sinh.

- Mỗi đoàn TTSP có một trưởng đoàn là giáo sinh trong đoàn, có tinh thần trách nhiệm cao, năng lực học tập, khả năng giao tiếp và tổ chức các hoạt động tốt, do các khoa giới thiệu, trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên ra quyết định.

- Mỗi nhóm thực tập giảng dạy có từ 2 đến 6 giáo sinh cùng chuyên ngành trong đó có một nhóm trưởng, do trưởng khoa giới thiệu.

+ Mỗi nhóm thực tập chủ nhiệm gồm từ 4 đến 6 giáo sinh của một hay nhiều chuyên ngành. Trưởng nhóm do Ban chỉ đạo TTSP của trường thực tập chỉ định.

- Mỗi đoàn TTSP tổ chức thành một chi Đoàn TNCS HCM lâm thời do Ban Chấp hành Đoàn Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên ra quyết định thành lập.

4. Nhiệm vụ của các đơn vị và cá nhân

4.1. Phòng Đào tạo

- Gửi công văn cho các Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, trường CĐSP thuộc các tỉnh, đề nghị giới thiệu các trường để sinh viên đến TTSP.

- Liên hệ trực tiếp với trường đã được giới thiệu để thành lập đoàn TTSP.

- Thành lập các đoàn TTSP và chuẩn bị các văn bản hướng dẫn sinh viên các đoàn TTSP.

- Làm việc với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trường để thành lập chi đoàn của các đoàn TTSP.

- Cùng với các Khoa, các Phòng chức năng tổ chức triển khai kế hoạch TTSP của sinh viên cuối khoá theo đúng quy chế, chế độ hiện hành.

- Phối hợp cùng với Nhà trường và các Khoa tổ chức thăm và kiểm tra các đoàn TTSP.

4.2. Các khoa

- Tổng kết công tác giảng tập của sinh viên K41 đại học, K41 Cao đẳng để xét điều kiện cho sinh viên đi TTSP (*nộp kết quả cho bộ phận NVSP - phòng Đào tạo*).

- Giới thiệu sinh viên có khả năng làm trưởng đoàn TTSP và các nhóm trưởng chuyên môn TTSP.

- Lập danh sách sinh viên của Khoa đăng ký đi TTSP (***Điểm tập giảng của sinh viên phải đạt từ 5 trở lên mới đủ điều kiện đi TTSP***) tại các trường đã được liên hệ chính thức, có bảng kê chỉ tiêu TTSP tại các trường thực tập kèm theo (*lập bằng chương trình Excel, nộp danh sách và file cho bộ phận NVSP chậm nhất ngày 10/01/2010*).

- Cử cán bộ giảng dạy tăng cường chuyên môn tại các đoàn trong thời gian TTSP theo kế hoạch của trường (*có văn bản hướng dẫn cụ thể sau*).

4.3. Phòng Hành chính - Tài Vụ

- Lập kế hoạch, dự trù kinh phí cho công tác TTSP theo đúng chế độ và quy chế hiện hành.

- Lập kế hoạch bố trí xe ô tô cho cán bộ đi tiền trạm, kiểm tra và dự tổng kết TTSP, xe ô tô đưa đón sinh viên đi TTSP theo kế hoạch của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

- Cấp phát kinh phí TTSP.

- Hướng dẫn các đơn vị và cá nhân có liên quan thanh toán kinh phí.

4.4. Phòng Công tác chính trị – Học sinh sinh viên

Kiểm tra, quản lý tài sản của sinh viên cuối khoá đăng ký ở KTX trong thời gian sinh viên đi TTSP, bố trí, quản lý số sinh viên cuối khóa thực tập tại các trường gần đăng ký ở KTX.

4.5. Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

Thành lập các chi Đoàn TNCS HCM lâm thời (*danh sách đoàn TTSP phối hợp với bộ phận NVSP-phòng Đào tạo*).

4.6. Trưởng đoàn TTSP

- Nhận kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể do Ban chỉ đạo Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên giao.

- Liên hệ trực tiếp với các trường TTSP và có trách nhiệm đưa Đoàn về TTSP tại các trường thực tập. Ổn định nơi ăn, ở, làm việc cho giáo sinh.
- Nhận kinh phí hỗ trợ cho Trưởng đoàn, Phó đoàn, giáo sinh và làm đầy đủ các thủ tục với phòng Đào tạo để thanh toán.
- Quản lý giáo sinh và chịu trách nhiệm trước Trường Đại học Sư phạm về các hoạt động của giáo sinh trong toàn đợt thực tập.
- Cùng với Ban chỉ đạo TTSP ở trường thực tập, chỉ đạo toàn diện về quản lý giáo sinh, về kế hoạch chuyên môn thực tập:
 - + Quản lý sĩ số, nền nếp của đoàn và thường xuyên báo cáo tình hình với Ban chỉ đạo trường thực tập.
 - + Đôn đốc các nhóm và từng thành viên thực hiện kế hoạch công tác.
 - + Đề xuất các nội dung hoạt động cho đoàn với Trưởng ban chỉ đạo TTSP của Trường thực tập.
- Thường xuyên báo cáo cho Ban chỉ đạo Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên về tình hình của đoàn trong thời gian thực tập.
- Hàng tuần tổ chức họp đoàn rút kinh nghiệm công tác.
- Khi có vướng mắc cần trao đổi, báo cáo ngay cho Ban chỉ đạo của trường thực tập.
- Kết thúc đợt thực tập, giúp Ban chỉ đạo trường thực tập tổ chức tổng kết và hoàn thiện hồ sơ thực tập sư phạm của Đoàn.

4.7. Phó đoàn

Mỗi đoàn đề nghị cử 01 Phó đoàn giúp việc cho Trưởng đoàn và làm việc theo sự phân công của Trưởng đoàn.

4.8. Nhóm trưởng thực tập

- Quản lý các thành viên nhóm mình về mọi mặt trong đợt thực tập, đảm bảo hoàn thành tốt các nội dung thực tập sư phạm.
- Tổ chức các nhóm dự các giờ dạy mẫu của giáo viên trường thực tập, giờ tập giảng và các giờ dạy chính thức của các thành viên trong nhóm.
- Tổ chức rút kinh nghiệm các hoạt động giảng dạy và chủ nhiệm của thành viên trong nhóm ngay sau mỗi giờ và mỗi tuần thực tập.

4.9. Giáo sinh thực tập

- Giáo sinh TTSP tại một trường thực tập chịu sự điều khiển chung của Ban chỉ đạo TTSP của trường thực tập.

- Đoàn thực tập có thể chia thành nhiều nhóm thực tập, sinh hoạt theo từng tổ chuyên môn của trường thực tập, chịu sự điều hành của tổ trưởng chuyên môn.

- Trong thời gian thực tập, giáo sinh phải tuân thủ các nội dung công việc đã quy định trong hướng dẫn về TTSP.

- Thực tập giảng dạy phải hoàn thành đủ số giáo án và số tiết dạy theo quy định.

- Phải soạn giáo án, giáo án phải được giáo viên hướng dẫn phê duyệt trước khi lên lớp tối thiểu là 3 ngày.

- Giáo sinh là đoàn viên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phải tham gia sinh hoạt với Đoàn trường thực tập.

*** Khi kết thúc TTSP các giáo sinh phải nộp cho Ban chỉ đạo TTSP trường ĐHS - ĐH Thái Nguyên các văn bản sau (hồ sơ TTSP của sinh viên cuối khóa):**

a. Mỗi giáo sinh TTSP nộp các văn bản sau:

1. Phiếu đánh giá tổng hợp toàn đợt TTSP (*lưu học bạ*) có chữ ký và đóng dấu của Ban chỉ đạo TTSP trường thực tập.

2. Các giáo án giảng dạy được đánh giá đạt điểm 10, mỗi nhóm nộp 1 giáo án.

b. Trưởng đoàn TTSP nộp các văn bản sau :

1. Báo cáo tổng kết thực tập, góp ý kiến, kinh nghiệm, các kiến nghị cụ thể của đoàn và của trường TTSP.

2. Kết quả thực tập của toàn Đoàn.

3. Danh sách đề nghị khen thưởng (có báo cáo thành tích của giáo sinh được khen thưởng và biên bản họp xét của đoàn).

4. Hồ sơ kỷ luật (nếu có) gồm: Bản kiểm điểm cá nhân, biên bản họp kỷ luật, quyết định của trường ban chỉ đạo trường TTSP.

Chú ý: Các hồ sơ phải có chữ ký của giáo viên hướng dẫn, của trưởng ban chỉ đạo và đóng dấu của trường TTSP. Hồ sơ nộp cho phòng Đào tạo (bộ phận NVSP) chậm nhất sau 05 ngày sau khi kết thúc đợt thực tập.

5. Quyền lợi của giáo sinh trong công tác TTSP

5.1. Đối với giáo sinh là trưởng đoàn, phó đoàn (hệ Đại học TTSP 7 tuần).

- Giáo sinh làm trưởng đoàn TTSP được nhà trường hỗ trợ:

+ Trong tỉnh Thái Nguyên: 250.000đ/1 đợt.

+ Ngoài tỉnh Thái Nguyên: 300. 000 đ/1 đợt.

* Được giảm một giáo án giảng dạy tính điểm (*tức là chỉ soạn giảng 6 - 8 giáo án tính điểm đối với hệ Đại học*).

- Giáo sinh làm phó đoàn TTSP được nhà trường hỗ trợ:

+ Trong tỉnh Thái Nguyên: 120. 000 đ/1 đợt,

+ Ngoài tỉnh Thái Nguyên: 150. 000 đ/1 đợt.

5.2. Đối với giáo sinh

- Việc đánh giá kết quả TTSP sẽ căn cứ vào các mặt: thực tập chủ nhiệm lớp, thực tập giảng dạy và điểm tập giảng.

- Được hưởng chế độ kinh phí (theo văn bản hướng dẫn sử dụng kinh phí của trường năm học 2009 – 2010).

6. Đánh giá thực tập sư phạm

6.1. Quy định về đánh giá và xếp loại thực tập giảng dạy

6.1.1 Quy định về cho điểm

Tổng số giáo án được đánh giá theo số tiết dạy: Hệ Đại học từ 7 - 9 tiết/1 giáo sinh.

Mỗi giáo án chỉ được đánh giá một lần theo số tiết dạy của giáo án qui định (*mặc dù giáo án đó có thể được dạy có dự giờ, góp ý ở nhiều lớp khác nhau*) theo tiêu chuẩn và thang điểm quy định ở mục 6.1.2.

Điểm đánh giá thực tập giảng dạy được tính bằng cách lấy trung bình cộng điểm đánh giá của các tiết dạy.

Thí dụ: Hệ Đại học giáo sinh A dạy 7 tiết, điểm đánh giá từng tiết như sau:

Tiết 1: 60 Tiết 3: 7,0 Tiết 5: 8,0 Tiết 7: 7,0

Tiết 2: 6,0 Tiết 4: 8,0 Tiết 6: 7,0

- Trung bình cộng điểm đánh giá các tiết dạy của A:

49,0

Điểm tiết 1 + 2 + ... + 7 = 49,0 ; $X = \frac{49,0}{7} = 7,0$

7

⇒ Điểm đánh giá thực tập giảng dạy của A: 7,0

- Trưởng đoàn được giảm một giáo án giảng dạy tính điểm (*tức là chỉ soạn giảng 6 - 8 giáo án tính điểm*).

6.1.2. Tiêu chuẩn và thang điểm đánh giá một tiết dạy:

| | | |
|----|--|----------|
| a. | Về nội dung giảng dạy: Tiết dạy đạt được các tiêu chuẩn sau | |
| | - Truyền thụ đầy đủ, chính xác các kiến thức cơ bản | 2,0 điểm |

| | | |
|-----------|---|------------------|
| | - Đảm bảo tính logic, hệ thống của kiến thức | 1,0 điểm |
| | - Có liên hệ thực tế, có tác dụng giáo dục tư tưởng, tình cảm | 1,0 điểm |
| | - Có nhấn mạnh kiến thức trọng tâm, tạo ra sự phát triển vững chắc kiến thức của học sinh đối với môn học | 1,0 điểm |
| b. | Về phương pháp giảng dạy: Việc vận dụng phương pháp dạy học bộ môn cần đạt được các yêu cầu sau | |
| | - Lời giảng rõ ràng, truyền cảm. | 1,0 điểm |
| | - Trình bày bảng hợp lý, rõ ràng, chữ viết đúng quy định về chính tả, hình vẽ (nếu có) phù hợp với quy định của bộ môn | 1,0 điểm |
| | - Sử dụng hợp lý các phương pháp dạy học và các phương tiện dạy học đặc thù của bộ môn, có khả năng vận dụng có hiệu quả các phương pháp phát huy trí lực học sinh. | 1,0 điểm |
| | - Sử dụng thời gian hợp lý, thực hiện đầy đủ các bước lên lớp. | 0,5 điểm |
| | - Có sự sáng tạo vận dụng các phương pháp dạy học tiên tiến phù hợp với môn học | 0,5 điểm |
| c. | Kết quả của giờ dạy: | |
| | - Học sinh hiểu bài, biết vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã được truyền thụ qua giờ học: | 1,0 điểm |
| | Tổng cộng: | 10,0 điểm |

6.2. Quy định về đánh giá và xếp loại thực tập chủ nhiệm

6.2.1. Quy định đánh giá (cho điểm) công tác TTCN:

* Đánh giá TTCN trong 1 tuần:

Căn cứ vào khả năng, mức độ thực hiện hiệu quả đạt được các công việc được giao, giáo viên hướng dẫn đánh giá (cho điểm) công tác TTCN của giáo sinh từng tuần, theo tiêu chuẩn và thang điểm quy định ở mục 5.2.2.

* Đánh giá công tác TTCN trong toàn đợt thực tập:

Điểm TTCN toàn đợt thực tập được tính bằng trung bình cộng điểm TTCN của từng tuần.

Thí dụ: Hệ Đại học, sinh viên A TTCN 7 tuần, điểm đánh giá từng tuần như sau:

Tuần 1: 7,0 Tuần 3: 8,0 Tuần 5: 7,0 Tuần 7: 7,0

Tuần 2: 7,0 Tuần 4: 7,0 Tuần 6: 6,0

- Trung bình cộng điểm đánh giá các tuần chủ nhiệm của A:

49

Điểm tuần 1 + 2 + ... + 7 = 49,0 ;

$X = \frac{49}{7} = 7,0$

7

⇒ Điểm đánh giá thực tập chủ nhiệm của A: 7,0

6.2.2. Tiêu chuẩn và thang điểm đánh giá (cho điểm) công tác TTCN:

Công tác TTCN của giáo sinh được đánh giá theo thang điểm 10, tiêu chuẩn như sau:

| | | |
|-------------------|--|------------------|
| 1. | - Có KH công tác chủ nhiệm xây dựng một cách khoa học, đề ra được nhiều biện pháp giáo dục đem lại hiệu quả trong giáo dục hs | 2,0 điểm |
| 2. | - Biết nghiên cứu, tìm hiểu, phân loại học sinh, biết lựa chọn các phương pháp hình thức giáo dục thích hợp | 1,5 điểm |
| 3. | - Tích cực tham gia tổ chức lớp thành một tập thể đoàn kết, tích cực tham gia các phong trào chung của trường | 1,0 điểm |
| 4. | - Biết lãnh đạo, duy trì đội ngũ cán bộ lớp, tổ, cán bộ đoàn hoạt động tích cực giúp đỡ hs trong lớp đều phấn đấu tiến bộ trong học tập, tư tưởng, nề nếp, tác phong hành vi đạo đức | 1,0 điểm |
| 5. | - Tham gia tập hợp, phối hợp các lực lượng trong và ngoài trường (cha mẹ hs, gv bộ môn, đoàn thể XH) tham gia giáo dục học sinh | 1,0 điểm |
| 6. | - Tham gia giáo dục học sinh chậm tiến | 1,0 điểm |
| 7. | - Lớp chủ nhiệm được nhà trường đánh giá có nề nếp tiến bộ | 1,0 điểm |
| 8. | - Có tín nhiệm với học sinh bằng khả năng cảm hoá, gương mẫu của mình về đạo đức, lối sống, hành vi, công tác: | 1,5 điểm |
| Tổng cộng: | | 10,0 điểm |

6.3. Quy định về đánh giá xếp loại kết quả thực tập sư phạm tại trường thực tập

Điểm TTGD x 2 + điểm TTCN

$$\text{- Điểm TTSP} = \frac{\text{Điểm TTGD} \times 2 + \text{điểm TTCN}}{3}$$

| | | | | | |
|------------------|--------------|-----------|--------|---|-----|
| - Xếp loại TTSP: | - Xuất sắc: | Điểm TTSP | 9,5 | → | 10 |
| | - Giỏi: | Điểm TTSP | 8,5 | → | 9,4 |
| | - Khá : | Điểm TTSP | 7,5 | → | 8,4 |
| | - TB khá: | Điểm TTSP | 6,5 | → | 7,4 |
| | - TB : | Điểm TTSP | 5,5 | → | 6,4 |
| | - Đạt: | Điểm TTSP | 5,0 | → | 5,4 |
| | - Không đạt: | Điểm TTSP | dưới 5 | | |

Ghi chú: Giáo viên tính điểm cho giáo sinh theo tiêu chuẩn và thang điểm quy định ở mục 6.1.2, 6.2.2, thang điểm 10, làm tròn theo quy tắc toán học đến 1 chữ số thập phân.

6.4. Qui định về đánh giá xếp loại kết quả TTSP tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

* Học phần TTSP được tính: 7 ĐVHT

* Công thức tính như sau:

$$\text{- Sinh viên hệ đại học: Điểm TTSP} = \frac{\text{Tập giảng} \times 2 + \text{TTSP tại trường TT} \times 7}{9}$$

7. Khen thưởng, kỷ luật

7.1. Khen thưởng

+ Các đoàn bình chọn giáo sinh thực hiện tốt công tác thực tập sư phạm. Những giáo sinh có nhiều thành tích đóng góp cho đoàn, là những giáo sinh xuất sắc nhất trong đợt thực tập sư phạm (về điểm TTGD và TTCN đều đạt điểm 10) được đoàn và Ban chỉ đạo của Trường thực tập đề nghị Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên xét khen thưởng.

7.2. Kỷ luật

Giáo sinh vi phạm Quy chế thực tập sư phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo các mức sau đây:

7.2.1. Khiển trách: trừ 1 điểm kết quả tổng hợp áp dụng đối với giáo sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- Vắng mặt ngày đầu tiên của đợt thực tập mà không được phép của Ban chỉ đạo hoặc không có lý do chính đáng.

- Vắng mặt 2 buổi sinh hoạt nhóm và của đoàn thực tập.

- Có thái độ sai trái với giáo viên hướng dẫn và học sinh trường thực tập, gây mất đoàn kết nội bộ.

- Vắng 4 ngày thực tập trong toàn đợt thực tập.

7.2.2. Cảnh cáo: trừ 2 điểm kết quả tổng hợp, áp dụng đối với sinh viên vi phạm một trong các lỗi sau:

- Vắng mặt 2 ngày đầu tiên của đợt thực tập mà không có lý do chính đáng và được sự đồng ý của BCD TTSP.

- Vắng 6 ngày thực tập trong toàn đợt thực tập.

- Vắng 4 buổi sinh hoạt nhóm hoặc đoàn thực tập.

- Vi phạm các quy định của trường thực tập, và những quy của trường ĐHSP - ĐH Thái Nguyên về công tác TTSP cuối khoá.

- Đã bị khiển trách mà vẫn vi phạm một trong những lỗi trên đây.

7.2.3. Đình chỉ thực tập: áp dụng đối với giáo sinh vi phạm một trong các lỗi sau đây:

- Vắng mặt 3 ngày đầu của đợt thực tập mà không có lí do chính đáng và được sự đồng ý của BCD TTSP.

- Vắng mặt 9 ngày thực tập trong toàn đợt TTSP.

- Vắng mặt 5 buổi sinh hoạt nhóm hoặc đoàn thực tập.

- Không thông qua giáo án hoặc kế hoạch công tác chủ nhiệm.

- Vi phạm nghiêm trọng nội quy, quy định của trường thực tập sư phạm và quy định của trường ĐHSP - ĐH Thái Nguyên.

- Có hành vi sai trái gây hậu quả nghiêm trọng đối với giáo viên và học sinh trường thực tập và nội bộ đoàn.

- Có hành vi vi phạm pháp luật trong thời gian giáo sinh đi TTSP bị các cơ quan các ngành chức năng có thẩm quyền xử lý.

- Đã bị cảnh cáo nhưng vẫn tiếp tục vi phạm một trong những lỗi trên đây.

Chú ý

+ Các mức độ khiển trách, cảnh cáo, trừ điểm do BCD trường thực tập ra quyết định, sau đó gửi văn bản về BCD thực tập của Trường ĐH Sư phạm - ĐH Thái Nguyên.

+ Việc trừ điểm TTSP của sinh viên bị khiển trách, cảnh cáo do BCD trường ĐHSP - ĐH Thái Nguyên thực hiện.

+ Riêng mức độ đình chỉ thực tập, Ban chỉ đạo của trường thực tập gửi báo cáo bằng văn bản và Trưởng ban chỉ đạo của Trường ĐH Sư phạm - ĐH Thái Nguyên ra quyết định.

Nhận được văn bản này, Trường yêu cầu các khoa, các phòng chức năng, các đơn vị, các cán bộ có liên quan và sinh viên cuối khoá thực hiện đầy đủ nghiêm túc để công tác TTSP của sinh viên cuối khoá năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt.

Nơi nhận:

- BGH, Đoàn TN;

- Các khoa;

- Lưu ĐT, TH.

Hiệu Trưởng

(Đã ký)

NGUYỄN VĂN LỘC